

Bản án số: 145/2020/HS-ST

Ngày: 28 – 9 – 2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Danh Cư.

2. Bà Thái Thục Hiền.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2020/QĐXXST-HS ngày 14/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc K, sinh ngày 22/8/2001 tại Cà Mau; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Ấp LV, xã ĐM, huyện NH, tỉnh CM; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Đánh bắt hải sản; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bảy Y và bà Trần Thị O; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ ngày 19/3/2020 đến ngày 20/3/2020 được trả tự do; sau đó bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2020 đến nay. (Có mặt).

**- Bị hại:** Ông Huỳnh Minh T, sinh năm: 1979; nơi cư trú: A5/150 ấp 1, xã PP, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1959; nơi cư trú: (HKTT: Thôn 3, xã LĐ, huyện DL, tỉnh ĐL; chỗ ở: Nhà trọ số 26 đường R, Phường J, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt).

2. Bà Đặng Thị Thiên L, sinh năm: 1968; nơi cư trú: Số 68/12 ấp DT, xã TN, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ảnh hưởng của dịch Covid – 19, nên công việc đánh bắt hải sản thuê của Nguyễn Quốc K bị gián đoạn; vì vậy K đã đến Thành phố Hồ Chí Minh tìm việc làm để có tiền tiêu xài và phụ giúp gia đình.

Vào khoảng 02 giờ, ngày 19/3/2020, Nguyễn Quốc K điều khiển xe gắn máy hiệu Wave, màu xanh, biển số 52T1-5165 đến chợ BD, Phường 7, Quận 8 để xin việc làm trong chợ; nhưng các chủ sạp đã có đủ người, nên không có nhu cầu nhận K vào làm. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường trở về nhà trọ, khi đến trước vựa PT, D2.002 nhà lồng D, chợ BD thì K nhìn thấy 01 xe tải biển số 51C-717.57 của ông Huỳnh Minh T đang đậu trước vựa này; K quan sát thấy ông T mang những bịch cá từ thùng xe tải vào trong vựa bên trong chợ, nhưng không khóa chốt thùng xe và không có ai trông coi, nên K nảy sinh ý định trộm cắp những bịch cá trong thùng xe trên. Sau đó, K điều khiển xe gắn máy chạy đến dừng sát phía sau thùng xe tải rồi dựng xe gắn máy và đi đến dùng tay mở cửa thùng xe tải và lấy trộm 02 bịch nylon màu đỏ bên trong đựng cá Nàng Hai (cá đông lạnh). Sau đó, K để 02 bịch cá Nàng Hai lên бага xe gắn máy của mình và điều khiển xe đi về hướng nhà lồng H chợ BD; ông T từ nhà lồng chợ quay trở ra và phát hiện K lấy trộm cá nên vừa đuổi theo K vừa tri hô. Khi đến trước vựa Mười Nho, F4.046 nhà lồng F, chợ BD thì ông T đuổi kịp K và cùng với một số người khác trong chợ bắt giữ K rồi giao cho Công an Phường 7, Quận 8 xử lý cùng vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Ngày 23/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: 40 kilogram (Kg) cá Nàng Hai tươi sống, qua khảo sát thực tế có giá trị là 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 02 (Hai) bịch cá Nàng Hai (thuộc quyền sở hữu của ông T): Ngày 19/3/2020, cơ quan Công an đã tiến hành trả lại số cá trên cho ông T và ông T không có yêu cầu gì khác.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 52T1-5165: Qua xác minh do bà Đặng Thị Thiên L đứng tên sở hữu. Bà L khai đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông tên Tùng (không rõ lai lịch) vào năm 2007 với giá 3.000.000 đồng và có làm giấy tờ viết tay, nhưng không còn giữ những giấy tờ này.

Nguyễn Quốc K khai: K mượn chiếc xe trên của ông Trần Văn Đ để đi xin việc làm. Ông Đ khai chiếc xe do ông mua giá 3.000.000 đồng vào năm 2016 từ một người không rõ lai lịch tại quận Tân Phú, người này có làm giấy viết tay và giao đăng ký xe cho ông, nhưng ông đã làm mất số giấy tờ này. Ông Đ không biết việc Nguyễn Quốc K dùng chiếc xe trên vào việc trộm cắp tài sản.

Ngày 25/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên, nhưng chưa có người đến nhận.

Bản cáo trạng số 159/CT – VKS ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc K về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K mức án tù 09 tháng tù đến 15 tháng tù. Đồng thời đề nghị miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe gắn máy hiệu Wave, màu xanh, biển số 52T1-5165: Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên cần tiếp tục đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì trả lại cho ông Trần Văn Đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi “Trộm cắp tài sản” của mình diễn ra vào khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 19/3/2020, tại trước vỉa PT (số D2.002 nhà lồng D, Chợ BĐ, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); sau đó bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại ông Huỳnh Minh T là 02 (hai) bịch nylon màu đỏ, bên trong chứa cá Nàng Hai (hàng đông lạnh, còn tươi sống) tổng trọng lượng cá là 40kg được để trong thùng chứa hàng hóa của xe tải biển số 51C-717.57.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trị giá tài sản mà bị cáo K chiếm đoạt, qua định giá là 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Như vậy, trị giá tài sản thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Quốc K đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có quá trình nhân thân tốt, nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi ngay sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và trả lại cho bị hại, nên thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Quốc K là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp vào ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, tại phiên tòa vắng mặt; xét đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại cho bị hại tài sản bị chiếm đoạt là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số 52T1-5165, số khung: VTHPCH0021A001023, số máy: 1P52FMH310475115: Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên cần tiếp tục đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì trả lại cho ông Trần Văn Đ. (Trước khi bị cáo K sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội thì ông Trần Văn Đ là người đang quản lý, sử dụng chiếc xe và Ông Đ không biết việc bị cáo K sử dụng chiếc xe đã mượn vào việc phạm tội).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ nêu trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc K 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 28/6/2020. (Bị cáo Nguyễn Quốc K được khấu trừ thời gian bị tạm giữ trước từ ngày 19/3/2020 đến ngày 20/3/2020 theo quy định).

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Quốc K.
- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.
- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) chiếc mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số 52T1-5165, số khung: VTHPCH0021A001023, số máy: 1P52FMH310475115; nếu quá thời hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì trả lại cho ông Trần Văn Đ.

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 07/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**Trần Trọng Trú**